TAND HUYỆN S **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2018/QĐST - HNGĐ	*S, ngày 08 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2018/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Doãn Viết T - Sinh năm: 1984

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1986

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/01/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/01/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Doãn Viết T và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Doãn Viết T và chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Anh Doãn Viết T và chị Nguyễn Thị H thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu Doãn Viết H1 sinh ngày 08/6/2006 và cháu Doãn Viết H2 sinh ngày 03/6/2008.

Ly hôn hai bên thỏa thuận về việc nuôi và cấp dưỡng tiền nuôi con chung như sau:

Anh Doãn Viết T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu Doãn Viết H1 và cháu Doãn Viết H2, chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung: Anh T và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận, anh T chịu 150.000đ án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp 300.000đ, anh được nhận lại số tiền 150.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2017/0001554 ngày 08/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện S;
- UBND xã T, huyện S.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh